Thời điểm tháng 6/2022

Nơi lánh nạn được chỉ định Bản đồ

Quận Nishi

Nơi lánh nạn được chỉ định là nơi để bạn có thể lánh nạn và sinh hoạt trong một khoảng thời gian nhất định trong trường hợp nhà của bạn bị thiệt hại và không thể trở về nhà sau khi thảm họa đã lắng xuống.

(Phần giải thích)

- Bất kể khu hành chính hoặc khu trường học nơi bạn sinh sống, bất kỳ ai cũng có thể sơ tán đến cơ sở nơi lánh nạn được chỉ định gần nhất.
- Về địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định là nơi đầu tiên để bạn sơ tán đến để thoát khỏi nguy hiểm của thảm họa nhằm bảo vệ tính mạng được đăng tải trên bản đồ cảnh báo nguy hiểm của các thảm họa.

0 500 1.000m
1 : 13.000

N

Thành phố Kiyosu

Phần gạch chéo là khu vực bên ngoài thành phố Nagoya

Thành phố Ama

Quận Kita

Quận Naka

Quận Nakamura

Sông Suiba-gawa
Sông Shin-kawa
Sông Shonai-gawa
Sông Yada-gawa
Sông Saida-gawa
Sông Shinjizo-gawa
Sông Hori-kawa

Độ cao nền đất

0 500 1.000m
1 : 25.000

Giá trị độ cao
170m
100m
30m
4m
Trên 3m đến dưới 4m
Trên 2m đến dưới 3m
Trên 1m đến dưới 2m
Trên 0m đến dưới 1m
Trên -1m đến dưới -0m
Trên -2m đến dưới -1m
Trên -3m đến dưới -2m
Từ -3m trở xuống

Phê duyệt (sử dụng) của Giám đốc Viện thông tin không gian địa lý Nhật Bản dựa trên Luật Đo lường R 4JHs 93

Cơ quan hành chính nhà nước và địa phương (Đóng dấu □)

- A Tòa thị chính quận Nishi
- B Tòa thị chính quận Nishi, chi nhánh Yamada
- C Trạm cứu hỏa Nishi
- D Trạm cứu hỏa Nishi, văn phòng chi nhánh Shikiri
- E Trạm cứu hỏa Nishi, văn phòng chi nhánh Yamada
- F Trạm cứu hỏa Nishi, văn phòng chi nhánh Onogi
- G Đội cứu hỏa đặc biệt Quân đoàn 2
- H Văn phòng công trình công cộng Nishi
- I Trạm dịch vụ Nishi, Cục hệ thống cấp thoát nước

* Vui lòng xem bản đồ nơi lánh nạn được chỉ định của các quận để sơ tán đến nơi lánh nạn được chỉ định ở quận khác. Bản đồ nơi lánh nạn được chỉ định của tất cả các quận được đăng tải công khai trên trang web chính thức của thành phố Nagoya.

Số	Tên cơ sở (Đóng dấu ■)	Vị trí
1	Trường tiểu học Nagono cũ	2-14-1 Nagono
2	Trung tâm cộng đồng Nagono	2-15-25 Nagono
3	Trường mẫu giáo Daisan	2-15-1 Nagono
4	Trường tiểu học Nagoya	1-7-17 Habashita
5	Trường trung học cơ sở Kikui	1-6-33 Shimmichi
6	Trung tâm cộng đồng Habashita	1-9-30 Habashita
7	Trường tiểu học Enishi cũ	2-12-32 Kikui
8	Trung tâm cộng đồng Enishi	2-23-3 Kikui
9	Trường tiểu học Josai	3-14-25 Josai
10	Trung tâm cộng đồng Josai	4-2-21 Josai
11	Trường tiểu học Enoki	1-12-25 Oshikiri
12	Trường trung học cơ sở Tenjinyama	4-12 Tenjinyama-cho
13	Trường trung học phổ thông Nagoya Nishi tỉnh Aichi	4-7 Tenjinyama-cho
14	Trung tâm cộng đồng Enoki	2-8-18 Sengen
15	Trường tiểu học Minami Oshikiri	2-14-3 Noritake-shimmachi
16	Trường tiểu học Sako	1-27-26 Sako
17	Trung tâm cộng đồng Sako	2-13-4 Sako
18	Trung tâm văn hóa Nishi thành phố Nagoya	1-3-20 Sako

Số	Tên cơ sở (Đóng dấu ■)	Vị trí
19	Trường tiểu học Biwajima	3-16-33 Biwajima
20	Trung tâm cộng đồng Biwajima	5-11-15 Biwajima
21	Trung tâm thể thao Biwajima	1-1-2 Biwajima
22	Trường tiểu học Kodama	2-3-33 Kodama
23	Trường trung học cơ sở Joshin	1-15-12 Kodama
24	Trường trung học phổ thông Seiryo	2-20-65 Kodama
25	Trung tâm cộng đồng Kodama	2-4-14 Kodama
26	Trường tiểu học Kaminagoya	3-4-18 Kaminagoya
27	Trung tâm cộng đồng Kaminagoya	2-23-22 Kaminagoya
28	Trung tâm học tập suốt đời Nishi	1-1-45 Joshin
29	Trường tiểu học Shonai	2-5-1 Shimpukuji-cho
30	Trường trung học cơ sở Nazuka	2-1-2 Shimpukuji-cho
31	Trung tâm cộng đồng Shonai	1-24-2 Torimi-cho
32	Trường tiểu học Ino	2-84 Konomi-cho
33	Trung tâm cộng đồng Ino	5-40 Mataho-cho
34	Trường tiểu học Yamada	381-1 Yasuji-cho
35	Trường trung học cơ sở Yamada	363-1 Yasuji-cho
36	Trường trung học phổ thông Yamada	19-1 Futakata-cho

Số	Tên cơ sở (Đóng dấu ■)	Vị trí
37	Trung tâm cộng đồng Yamada	2-78 Kamiotai
38	Hội quán khu vực Yamada	78 Yasuji-cho
39	Trường tiểu học Hirata	88 Nishihara-cho
40	Trường trung học cơ sở Hirata	1-1 Yamaki
41	Trung tâm giáo dục thể chất trường Hirata	2-167 Yamaki
42	Trường tiểu học Hira	2-175 Hira
43	Trung tâm cộng đồng Hira	3-154 Hira
44	Trường tiểu học Onogi	3-17 Onogi
45	Trường trung học cơ sở Yamada Higashi	10 Hochi-cho
46	Trung tâm cộng đồng Onogi	4-181 Onogi
47	Trường tiểu học Ukino	98 Ukino-cho
48	Trung tâm cộng đồng Ukino	97-93 Ukino-cho
49	Trung tâm khu vực Yamada Nishi	173 Nagasaki-cho
50	Trường tiểu học Hira Nishi	347 Tamaike-cho
51	Trung tâm cộng đồng Hira Nishi	69-88 Kiyosato-cho
52	Trường tiểu học Nakaotai	2-189 Nakaotai
53	Trung tâm cộng đồng Nakaotai	2-418 Nakaotai

Bản đồ này sử dụng bản đồ cơ sở quy hoạch thành phố được tạo vào năm 2015 và 2016. Ngoài ra, chúng tôi sẽ chỉnh sửa tình trạng sau khi tạo nếu cần.
Đối với thành phố Kitanagoya và thành phố Kiyosu, chúng tôi đã sử dụng bản đồ cơ sở quy hoạch thành phố với sự phê duyệt của các thành phố. (Mã số phê duyệt: Thành phố Kitanagoya: 3北都 Số 121, Thành phố Kiyosu: 3清須都 Số 98)